TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THUẬN AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 762/2020/QĐST-HNGĐ	*Thuận An, ngày 30 tháng 9 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1074/2020/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 9 năm 2020 về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Dương Minh G, sinh năm 1988; HKTT: Ấp T, thị trấn C, huyện Đ, thành phố Cần Thơ.

- Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1983; HKTT: Khu phố B, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Ông Dương Minh G và bà Nguyễn Thị M tiến đến hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 100/2020 ngày 17/8/2020.

Sau khi kết hôn, ông G và bà M chung sống hạnh phúc được một thời gian sau đó phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính tình không phù hợp, bất đồng quan điểm sống nên thường xảy ra mâu thuẫn, cãi vã nhau, đời sống không hạnh phúc. Trong thời gian mâu thuẫn chúng tôi đã nhiều lần nói chuyện để hòa giải nhưng không hòa hợp được.

Nay ông G và bà M xác định tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông G và bà M thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Quá trình chung sống, ông G và bà M không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3]. Về tài sản chung và nợ chung: Ông G và bà M thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét thấy, mâu thuẫn giữa Ông Dương Minh G và bà Nguyễn Thị M là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Dương Minh G và bà Nguyễn Thị M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Dương Minh G và bà Nguyễn Thị M không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông Dương Minh G và bà Nguyễn Thị M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Ông Dương Minh G và bà Nguyễn Thị M phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu hôn nhân và gia đình, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0074306 ngày 22 tháng 9 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Phòng Tư pháp thành phố Thuận An;
- UBND phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương (theo CNKH số 100/2020, ngày 17/8/2020);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tuyết Ánh